TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 187/2019/QĐST- HNGĐ	*H, ngày 05 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí, lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 20/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 204/2019/TB – TLVDS ngày 28/5/2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh **Trần Đức H1** – sinh năm 1995

Chị **Lương Thiên T** – sinh năm 1994

Cùng cư trú tại: Tổ 72, khu 8, phường C, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Đức H1 và chị Lương Thiên T đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Trần Đức H1 và chị Lương Thiên T có 01 con chung là Trần Đức H2 (sinh ngày 02/02/2017). Nay ly hôn, anh H1 và chị T thống nhất thỏa thuận: anh H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung Trần Đức H2 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung với anh H1.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Trần Đức H1 và chị Lương Thiên T thống nhất vợ chồng không có.

[4] Về lệ phí: Anh Trần Đức H1 và chị Lương Thiên T thống nhất anh H1 tự nguyện nộp toàn bộ tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/5/2019 , không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Trần Đức H1 và chị Lương Thiên T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Trần Đức H1 và chị Lương Thiên T có 01 con chung là Trần Đức H2 (sinh ngày 02/02/2017).

Anh Trần Đức H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung Trần Đức H2 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi); chị Lương Thiên T không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau và có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: Không có;

- *Về các vấn đề khác*: Không;

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Đức H1 phải nộp 300.000^{đ} (Một trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng lệ phí anh H1 đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0001057 ngày 28/5/2019 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố H. Anh H1 đã nộp xong lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP H;*
- *Chi cục THADS TP H;*
- *UBND phường C, Tp. H, tỉnh Quảng Ninh;*
- *TAND tỉnh QN.*
- *Lưu HS*:

THẨM PHÁN

Bùi Thị Yến